TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2022/HS-ST
Ngày 26 tháng 5 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiểu;
Bà Bùi Thị Nga.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Già Bá Lầu-Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Thắng-Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: **Kha Văn K**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1975 tại xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Phia X (Đã chết) và bà Kha Thị T; Có vợ là: Kha Thị T và 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị Hoài-Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Kha Thị T, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lương Công H, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 23/12/2021, Kha Văn K đang đi tìm bò tại bản K3, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, thì nhận được cuộc điện thoại của một người đàn ông dân tộc Khơ Mú, tự giới thiệu tên là M, trú tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An (không rõ họ tên đệm và địa chỉ cụ thể) hỏi Kha Văn K "Anh có ở nhà không?" thì K trả lời "Không", người đàn ông tên M nói tiếp "Hiện tại tôi đang ở nhà của anh tại Bản K1, xã P. Cho tôi gửi một ít hàng (Ý là một ít ma túy) có được không", thì Kha Văn K trả lời "Được, anh hãy cất dấu số ma túy đó vào trong đôi giày ở dưới cầu thang nhà của tôi, một lúc sau tôi sẽ về nhà lấy", thì người đàn ông tên M đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Kha Văn K trở về nhà và kiểm tra bên trong đôi giày để dưới cầu thang nhà của Kha Văn K có 12 (mười hai) viên ma túy tổng hợp, trong đó có 09 (chín) viên được gói bằng bao Potylen màu tím, 01 (một) viên được gói bằng bao Potylen màu đen và 02 (hai) viên cũng gói bằng bao Potylen màu đen. Trong gói 09 (chín) viên ma túy, thì Kha Văn K lấy 01 (Một) viên ra sử dụng, số ma túy còn lại Kha Văn K đem cất giấu nơi ở của mình. Đến khoảng 15 giờ, cùng ngày Kha Văn K nhận được điện thoại của người đàn ông tên M nói "Anh hãy cầm số ma túy đó đưa đến khu vực bản X, xã P, cùng nhau sử dụng tiếp" thì Kha Văn K đồng ý, rồi Kha Văn K lấy xe máy của mình và đem theo số ma túy đến điểm hẹn để gặp người đàn ông tên M. Trên đường đi đến bản X, khi đang trên đường thuộc khu vực Bản K1, xã P, thì Kha Văn K bị tổ công tác Công an xã P, Công an xã T, huyện K đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ ở túi áo màu trắng phía trong bên trái 01(một) viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) được gói bằng bao Potylen màu đen, 08(Tám) viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) được gói bằng bao Potylen màu tím, thu giữ ở túi áo ngoài bên phải của Kha Văn K 02 (Hai) viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) được gói bằng bao Potylen màu đen, 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu sơn đỏ đen, BKS: 37K1-012.75, xe đã qua sử dụng.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn lập hồi 17 giờ 30 phút, ngày 23/12/2021 đã xác định:

01 (Một) Viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) thu giữ của Kha Văn K gói bằng bao Potylen màu đen, có khối lượng là 0,1g (Không phẩy một gam) ký hiệu là vật chứng số 01;

02 (Hai) viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) được gói bằng bao Potylen màu đen, có khối lượng là 0,2g (Không phẩy hai gam) ký hiệu là vật chứng số 02;

08 (tám) viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) được gói bằng bao Potylen

màu tím có khối lượng 0,8g (Không phẩy tám gam) ký hiệu là vật chứng số 3.

Số viên nén màu hồng (Nghi là ma túy) thu giữ của Kha Văn K có tổng khối lượng là 1,1 gam (Một phẩy một).

Kết luận giám định số 54/KL-PC09 (MT) ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2 và M3) thu giữ của Kha Văn K gửi tới giám định đều là ma tuý (Methamphetamine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn, Kha Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám) là vật chứng còn lại và vỏ giấy niêm phong ban đầu, 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu sơn đỏ đen, BKS: 37K1- 012.75, xe đã qua sử dụng, đã được CQĐT chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 02/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An truy tố Kha Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kha Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Kha Văn K mức án từ 20 (Hai mươi) tháng đến 26 (Hai mươi sáu) tháng tù; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy Số ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,8 gam (Không phẩy tám) là vật chứng còn lại và vỏ giấy niêm phong ban đầu; tịch thu 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, điện thoại đã qua sử dụng của Kha Văn K để bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; Trả lại 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu sơn đỏ đen, BKS: 37K1- 012.75, xe đã qua sử dụng thu giữ của Kha Văn K (là tài sản chung của gia đình); về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn K đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Kha Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/12/2021, tại khu vực Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An Kha Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,1 gam (Một phẩy một) ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Kha Văn K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)……

c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường

hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Kha Văn K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy (Methamphetamine) là vật chứng có khối lượng còn lại 0,8 gam (Không phẩy tám) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen thu giữ của Kha Văn K đây là công cụ bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần phải tịch thu để bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu sơn đỏ đen, BKS: 37K1- 012.75, xe đã qua sử dụng thu giữ của Kha Văn K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định được đây là tài sản chung của gia đình bị cáo. Việc bị cáo Kha Văn K sử dụng xe máy đi để tàng trữ ma túy gia đình không biết nên cần trả lại chiếc xe máy cho gia đình bị cáo (đại diện gia đình là chị Kha Thị T, sinh năm 1977, trú tại Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, là vợ của bị cáo).

[7] Các đối tượng liên quan: Trong vụ án này còn có người đàn ông tên (M), trú tại xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Qua điều tra xác minh tại địa phương, không có ai tên là M, nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Kha Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Kha Văn K **24 (Hai mươi bốn)** tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 23/12/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư bưu điện có viền xanh đỏ đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của hội đồng tham gia niêm phong và ghi tên Kha Văn K và đóng 05 (năm) dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Bên trong chứa 0,8 gam (Không phẩy tám) ma túy (Methamphetamine) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Tịch thu bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước đối với 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO màu xanh đen, có số IMEI 1: 86596604758834, số IMEI 2: 865966047558826. Điện thoại cũ đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại cho gia đình bị cáo (đại diện gia đình là chị Kha Thị T, sinh năm 1977, trú tại Bản K1, xã P, huyện K, tỉnh Nghệ An, là vợ của bị cáo) 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE RS màu sơn đỏ đen, BKS: 37K1- 012.75, số khung: RLH-LC4327BY384380, số máy: LC43E-6328443. Xe có gương, có chìa khóa xe và không có giấy tờ xe, xe đã qua sử dụng và không kiểm tra chất lượng bên trong của xe.

(Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/3/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Kha Văn K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/5/2022); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên